

Số: /KH-ĐKTr

Đắk Glong, ngày tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH
Kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm
trong dịp Tết Trung thu năm 2024

Căn cứ Công văn số 168/CV-BCĐ ngày 22/8/2024 của Ban chỉ đạo LNATTP huyện Đắk Glong về việc tăng cường bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Trung thu năm 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 173/KH-SYT ngày 23/8/2024 của Sở Y tế tỉnh Đắk Nông về việc Triển khai công tác kiểm tra liên ngành An toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu năm 2024;

Thực hiện Quyết định số 2306/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glong về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành An toàn thực phẩm Tết Trung thu năm 2024.

Đoàn kiểm tra số 2306/QĐ-UBND (gọi tắt là Đoàn kiểm tra số 2306) của UBND huyện Đắk Glong xây dựng kế hoạch kiểm tra liên ngành trong dịp Tết Trung thu năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP ở các cấp, các ngành trên địa bàn huyện; thông qua hoạt động kiểm tra kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về ATTP, hạn chế thấp nhất ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm; triển khai hoạt động kiểm tra có trọng tâm trọng điểm; tập trung ưu tiên vào những cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp Tết Trung thu như bánh, mứt, kẹo, bia, rượu, nước giải khát, thịt, sản phẩm từ thịt...

2. Đảm bảo chất lượng thực phẩm, đảm bảo cho mọi người trong cộng đồng sử dụng thực phẩm an toàn trong thời gian trước, trong và sau Tết Trung thu năm 2024 trên địa bàn huyện.

3. Đánh giá việc chấp hành pháp luật về ATTP của các cơ sở, sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm, nhập khẩu, vận chuyển, bảo quản thực phẩm các mặt hàng thực phẩm sử dụng nhiều trong dịp Tết trung thu.

4. Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục các kiến thức, các quy định của pháp luật về bảo đảm ATTP cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nâng cao hiểu biết chấp hành tốt pháp luật, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm ATTP.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra

Các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, dịch vụ ăn

uống, tập trung ưu tiên vào những cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp Tết Trung thu như bánh, mứt, kẹo, bia, rượu, nước giải khát, nước uống đóng chai, thịt, sản phẩm từ thịt... Trong đó, đoàn kiểm tra liên ngành của huyện chú trọng kiểm tra những nơi cung cấp thực phẩm với số lượng lớn, các chợ đầu mối, siêu thị, đại lý, tạp hóa lớn....; ngăn chặn, phòng ngừa cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, hàng nhái, thực phẩm kém chất lượng, quá hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ và sử dụng nguyên liệu thực phẩm không bảo đảm an toàn. Đối với các cơ sở thực phẩm vừa và nhỏ do các đoàn kiểm tra liên ngành của cấp xã thực hiện.

1.1. Đối với Ban chỉ đạo các xã

- Kiểm tra việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm các xã.

- Việc lập Kế hoạch và triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu năm 2024.

- Việc triển khai các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm tại địa phương. Đánh giá công tác quản lý đối với các sản phẩm, nhóm sản phẩm và trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm quy định tại Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành.

- Hoạt động của các mô hình điểm an toàn thực phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn theo điều kiện đặc thù của từng xã.

1.2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

Nội dung Kiểm tra về an toàn thực phẩm thực hiện theo quy định tại: Luật An toàn thực phẩm và các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương và Liên Bộ ban hành.

2. Nội dung kiểm tra

2.1. Căn cứ pháp lý để kiểm tra

- Luật ATTP năm 2010;
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ATTP;
- Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 về sản xuất, kinh doanh rượu;
- Nghị định số 67/2016/NĐ-CP ngày 30/8/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;
- Các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về ATTP;
- Thông tư của các Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Bộ Công thương quy định về bảo đảm ATTP theo từng lĩnh vực.

2.2. Nội dung kiểm tra

- Nội dung kiểm tra theo Luật ATTP; Thông tư số 48/2015/TT-BYT của Bộ Y tế quy định hoạt động kiểm tra ATTP trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc

lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế; Thông tư của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Bộ Công thương quy định về bảo đảm ATTP theo từng lĩnh vực.

- Tập trung kiểm tra bảo đảm chất lượng sản phẩm, việc chấp hành quy định về quảng cáo, kiểm nghiệm định kỳ sản phẩm, ghi nhãn hàng hóa, hạn sử dụng, truy xuất nguồn gốc; điều kiện sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; kiểm tra việc sử dụng phụ gia, phẩm màu, hương liệu, chất hỗ trợ chế biến, nguồn gốc nguyên liệu trong sản xuất, chế biến thực phẩm;

- Lấy mẫu kiểm nghiệm để đánh giá chất lượng sản phẩm.

* Phương pháp kiểm tra:

Các cơ quan quản lý nhà nước về ATTP từ huyện đến xã thành lập các Đoàn kiểm tra liên ngành ATTP; tiến hành kiểm tra trực tiếp tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống; đặc biệt ưu tiên kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp Tết Trung thu như bánh, mứt, kẹo, bia, rượu, nước giải khát, thịt, sản phẩm từ thịt, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể...

*** Trong quá trình kiểm tra tập trung xem xét các nội dung:**

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm).

- Giấy cam kết sản xuất thực phẩm an toàn (đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ).

- Giấy chứng nhận sức khỏe, xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Việc thực hiện các quy định về tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm, trình tự công bố sản phẩm, phiếu kết quả kiểm nghiệm và các hồ sơ, tài liệu pháp lý quy định tại Chương II và Chương III Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018.

- Nhãn sản phẩm thực phẩm đối với những sản phẩm thuộc diện phải ghi nhãn.

- Về quảng cáo đối với các nhóm thực phẩm phải đăng ký nội dung trước khi thực hiện quảng cáo quy định tại Điều 26 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

- Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu, thực phẩm; điều kiện về trang thiết bị, dụng cụ, con người được quy định tại Luật an toàn thực phẩm và thông tư của các Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương.

- Truy xuất nguồn gốc thực phẩm thực hiện theo quy định tại Chương XI Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

- Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo quy định khi cần thiết.

2.3. Căn cứ để xử lý vi phạm

- Luật ATTP năm 2010
- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012;
- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định cụ thể về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;
- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2.4. Thực hiện xử lý vi phạm

- Đoàn kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải thực hiện xử lý theo đúng quy định của pháp luật, tuyệt đối không để các sản phẩm không bảo đảm ATTP, không rõ nguồn gốc, không nhãn mác, hết hạn sử dụng hoặc có các vi phạm khác lưu thông trên thị trường hoặc các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ăn uống không bảo đảm điều kiện ATTP tiếp tục hoạt động khi chưa thực hiện các biện pháp khắc phục có hiệu quả.

- Trong quá trình kiểm tra, xử lý các vi phạm cần áp dụng các hình thức phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả mạnh mẽ, quyết liệt như: đình chỉ hoạt động, tịch thu tang vật, tạm dừng lưu thông, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về ATTP; áp dụng thu hồi các giấy chứng nhận đã cấp theo thẩm quyền; công bố công khai các cơ sở vi phạm trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

Thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm theo đúng quy định của pháp luật.

III. PHẠM VI, ĐỊA BÀN KIỂM TRA

- Phạm vi: Triển khai trên địa bàn toàn huyện
- Địa bàn kiểm tra: Kiểm tra Ban chỉ đạo, tại cơ quan thường trực BCD các xã; kiểm tra an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn.

IV. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Tổng thời gian thực hiện là 05 ngày.

Từ ngày 10/9/2024 đến ngày 16/9/2024 (nhằm ngày 08/8/2024 đến ngày 14/8/2024 âm lịch) (*chi tiết phụ lục kèm theo*).

V. KINH PHÍ

- Chế độ công tác phí; Đơn vị cử cán bộ tham gia đoàn kiểm tra chi trả theo quy định hiện hành.

- Xe và xăng xe: Giao cho Trung tâm Y tế đảm bảo xe và xăng xe trong thời gian kiểm tra. Kinh phí sử dụng nguồn Chương trình mục tiêu Quốc gia Dân số - Y tế được cấp cho Trung tâm Y tế để đảm bảo cho hoạt động kiểm tra ATTP năm 2024.

VI. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Thành phần Đoàn kiểm tra

Theo Quyết định số 2306/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban

nhân dân huyện Đăk Glong về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành An toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu năm 2024.

2. Phân nhiệm vụ cho các thành viên trong Đoàn kiểm tra

- **Ông Ma Tuấn Xuân**, Trưởng Phòng Y tế huyện, làm Trưởng Đoàn;

Có nhiệm vụ: Xây dựng kế hoạch kiểm tra, phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong đoàn kiểm tra.

Trực tiếp dẫn đoàn kiểm tra tại địa bàn các xã trên địa bàn huyện Đăk Glong.

Tổ chức triển khai thực hiện kiểm tra, công bố quyết định kiểm tra, tiến hành kiểm tra phần thủ tục hành chính tại cơ sở.

- **Bà Hứa Thị Thức**, Trưởng khoa YTCC&DD-ATTP Trung tâm Y tế huyện, làm Phó Trưởng đoàn;

Có nhiệm vụ: Thay mặt Trưởng đoàn thực hiện nhiệm vụ khi được Trưởng đoàn ủy quyền.

Công bố Quyết định kiểm tra và trực tiếp kiểm tra phần hành chính tổ chức chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm.

Tham mưu cấp có thẩm quyền trưng dụng xe ô tô phục vụ cho đoàn công tác.

Chuẩn bị bộ test, lấy mẫu xét nghiệm khi được trưởng đoàn yêu cầu, tiến hành kiểm tra tại các cơ sở.

Có trách nhiệm nghiên cứu các văn bản liên quan đến công tác xử lý vi phạm hành chính về VSATTP thuộc ngành quản lý; Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;

Có trách nhiệm nghiên cứu các văn bản liên quan đến công tác kiểm tra VSATTP thuộc ngành quản lý, đề xuất hình thức xử lý cho Trưởng đoàn đối với các cơ sở vi phạm về VSATTP quy định tại Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;

- **Bà Đinh Thị Hải Yến**, nhân viên khoa YTCC&DD-ATTP Trung tâm Y tế huyện làm thư ký;

Có nhiệm vụ:

Chuẩn bị các biểu mẫu, biên bản, quyết định kiểm tra và các văn bản có liên quan, viết biên bản kiểm tra tại các cơ sở.

Thông báo thời gian kiểm tra cho UBND các xã đoàn đến kiểm tra.

Tổng hợp số liệu và báo cáo kịp thời kết quả triển khai công tác kiểm tra cho các cấp theo quy định.

Chuẩn bị danh sách các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

Các thành viên kiểm tra:

- **Ông Nguyễn Hữu Thành**, Chuyên viên Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện

- **Ông Hà Văn Nam**, Chuyên viên Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, làm thành viên;

- **Ông Lê Trương Thịnh**, viên chức biệt phái Phòng Y tế.

Có nhiệm vụ:

Chuẩn bị danh sách cơ sở thuộc lĩnh vực mình quản lý, tiến hành kiểm tra tại các cơ sở.

Tiến hành kiểm tra thực phẩm theo lĩnh vực được phân công, thực hiện theo thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT, ngày 09/4/2014 của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Bộ Công thương...

Có trách nhiệm nghiên cứu các văn bản liên quan đến công tác xử lý vi phạm hành chính về VSATTP thuộc ngành quản lý. Đề xuất hình thức xử lý vi phạm cho Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn.

- **Bà Khương Thị Hạnh**, Phóng viên Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông huyện, làm thành viên;

Có nhiệm vụ: Thực hiện việc ghi hình, đưa tin bài, phóng sự trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương về kết quả đợt thanh tra, kiểm tra liên ngành trong dịp Tết Trung thu năm 2024.

- **Ông/bà Đại diện Cán bộ Công an huyện**;

Có nhiệm vụ: Bảo đảm công tác an ninh trật tự cho đoàn kiểm tra, kiên quyết xử lý các trường hợp chống đối người thi hành công vụ, không hợp tác với đoàn kiểm tra.

- **Các ông/bà Trưởng trạm Y tế các xã** có trách nhiệm báo cáo với Ban chỉ đạo liên ngành ATTP của địa phương về thời gian Đoàn kiểm tra tại địa bàn; thông báo rộng rãi đến các cơ sở kinh doanh ATTP trên địa bàn quản lý, tiến hành kiểm tra các nội phụ trách tham mưu cho trưởng đoàn xử lý các sai phạm nếu có.

Trên đây là Kế hoạch chi tiết thanh tra, kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu năm 2024 của Đoàn kiểm tra liên ngành ATTP huyện Đăk Glong. Kính đề nghị các đơn vị thành viên BCĐ liên ngành ATTP huyện có liên quan phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Chi cục ATVSTP tỉnh;
- CT, PCT UBND huyện (báo cáo);
- Thành viên BCĐ LNATTP huyện (phối hợp);
- Thành viên Đoàn kiểm tra (t/h);
- BCĐ LNATTP các xã;
- Lưu: PYT.

TRƯỞNG ĐOÀN

TRƯỞNG PHÒNG Y TẾ
Ma Tuấn Xuân

Phụ lục: Thời gian kiểm tra trong dịp Tết Trung thu năm 2024
(Kèm theo Kế hoạch số: 30/KH-ĐKTr ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Đoàn kiểm tra 2306/QĐ-UBND)

Ngày kiểm tra	Các xã						
	Quảng Hòa	Quảng Sơn	Đắk Ha	Đắk R'Măng	Đắk Plao	Đắk Som	Quảng Khê
10/9/2024	X						
11/9/2024		X					
12/9/2024			X				
13/9/2024				X			
13/9/2024					X		
16/9/2024						X	
16/9/2024							X

Phụ lục: Chi tiết kinh phí xăng xe kiểm tra ATTP Tết Trung thu năm 2024

Xăng xe cho đoàn kiểm tra liên ngành.

- Xăng xe đi Quảng Hòa, Quảng Sơn, Đắk Ha:

$$255\text{km} \times 0.22\text{l/km} \times 25.000\text{đ} = 1.400.000\text{đ}$$

- Xăng xe đi Đắk Măng:

$$70\text{km} \times 0.22\text{l/km} \times 25.000\text{đ} = 375.000\text{đ}$$

- Xăng xe đi Đắk Plao:

$$30\text{km} \times 0.22\text{l/km} \times 25.000\text{đ} = 150.000\text{đ}$$

- Xăng xe đi Đắk Som:

$$80\text{km} \times 0.22\text{l/km} \times 25.000\text{đ} = 450.000\text{đ}$$

Cộng **= 2.375.000đ**

Tổng = 2.375.000đ

(Hai triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng chẵn)